**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐỒNG PH**
**TỈNH BÌNH PH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2025/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2025

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PH, TỈNH BÌNH PH

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Trầm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Giang Công Chiến

Ông Nguyễn Đăng Thường

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Văn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2024/TLST-HS ngày 04/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 06/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Công Đinh D** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại Bình Phước;

Nơi cư trú: Ấp Phước T, xã Tân Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Công Văn H, sinh năm 1963 (còn sống); họ và tên mẹ: Nông Thị V (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo có vợ là Hoàng Thị B, sinh năm 1993 (đã ly hôn năm 2017) và 01 con ruột sinh năm 2016.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/10/2010, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Ph ra Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục đối với Công Đinh D trong thời gian 24 tháng. Đến ngày 26/9/2012 chấp hành xong biện pháp xử lý trên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Ph.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Nông Thị Ch, sinh năm 1984
Trú tại: Ấp Trảng Tr, xã Tân L, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- Ông Đàm Văn Th, sinh năm 1983
Trú tại: Ấp Trảng Tr, xã Tân L, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 31/5/2024, Công Đinh D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 93M1-159.35 ra khu vực bến xe Thành C thuộc thành phố Đồng X mua 200.000 đồng ma túy của người đàn ông (không rõ nhân thân), sau đó D điều khiển xe mô tô đi về nhà tại ấp Phước T, xã Tân Ph, huyện Đồng Ph. Về đến nhà, D lấy số ma túy vừa mua được bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Chu Văn Th (sinh năm 1983) đến chơi, D lấy số ma túy còn lại có trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đưa cho Thái sử dụng, sau đó Th đi về. Đến ngày 03/6/2024, D tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 93M1-159.35 đi ra khu vực bến xe Thành C thuộc thành phố Đồng X mua 500.000 đồng ma túy của người đàn ông (không rõ nhân thân), rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, sau đó D lấy một ít ma túy mới mua bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng, số ma túy còn lại trong đoạn ống nhựa D cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Chu Văn Th đến nhà chơi nên D lấy bộ dụng cụ sử dụng bên trong còn ma túy ra để cả hai cùng sử dụng, một lúc sau Mã Văn H (sinh năm 1988) đến cùng sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong thì Huân, Thái đi về. Đến khoảng 15 giờ ngày 04/6/2024, D tiếp tục lấy một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng, sau đó Thái, Huân đến cùng sử dụng ma túy, sử dụng xong thì cả hai đi về. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, D lấy số ma túy còn lại trong đoạn ống nhựa mua trước đó cất giấu trong người rồi điều khiển xe mô tô BKS 93M1 – 15.935 đi đến nhà Mã Văn H tại Ấp Phước T, xã Tân Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần Jean phía trước bên phải D đang mặc có 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, đồng thời phát hiện móc treo đồ bên trái xe mô tô của D có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, D khai nhận chất rắn bên trong đoạn ống nhựa là ma túy, bộ dụng cụ trên là để sử dụng ma túy. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa D về trụ sở làm việc.

Căn cứ Kết luận giám định số 582/KL - KTHS ngày 11/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1899 gam; chất màu nâu (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0305 gam.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang: 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng được hàn kín 02 đầu, kích thước (01 x 03)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống thủy tinh phình to một đầu dài 12cm, bên trong đoạn phình to bám dính chất màu nâu và gắn 01 đoạn ống nhựa; 01 xe mô tô BKS 93M1-15.935; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen; 01 quẹt ga màu tím; 01 hộp quẹt ga màu vàng;

Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: 01 chai nhựa không nắp, cao 0,14m, đường kính đáy chai 0,06m; 01 chai nhựa màu vàng không nắp, cao 0,18m, đường kính đáy chai 0,06m.

Tại Cáo trạng số 130/CT - VKSĐP ngày 31/10/2024, Viện KSND huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph đã truy tố bị cáo Công Đinh D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

*Tại phiên tòa*, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện KSND huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Công Đinh D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Công Đinh D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Từ 08 đến 09 năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt của hai tội danh buộc bị cáo chấp hành hình phạt 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 05/6/2024.

Miễn hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm và vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hứa cải tạo tốt để sớm trở về làm người công dân có ích cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 31/5/2024 đến ngày 04/6/2024, Công Đinh D 03 lần tổ chức cho Mã Văn H, Chu Văn Th cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của D thuộc ấp Phước T, xã Tân Ph, huyện Đồng Ph. Đến khoảng 23 giờ ngày 04/6/2024, Công Đinh D tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 0,1899 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định các hành vi mà bị cáo Công Đinh D thực hiện đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng của con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

[4] Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì muốn thỏa mãn được nhu cầu của mình, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo thực hiện, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được HĐXX xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng được hàn kín 02 đầu, kích thước (01 x 03)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống thủy tinh phình to một đầu dài 12cm, bên trong đoạn phình to bám dính chất màu nâu và gắn 01 đoạn ống nhựa; 01 quẹt ga màu tím; 01 hộp quẹt ga màu vàng; 01 chai nhựa không nắp, cao 0,14m, đường kính đáy chai 0,06m; 01 chai nhựa màu vàng không nắp, cao 0,18m, đường kính đáy chai 0,06m được sử dụng vào mục đích phạm tội do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 93M1-15.935 là tài sản hợp pháp của bà Nông Thị Ch, bà Ch không biết việc bị cáo sử dụng xe moto vào việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bà Ch;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen của bị cáo quá trình điều tra xác định được bị cáo có sử dụng liên lạc với Thái để đi sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nông Thị Ch vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết trong vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Nông Thị Ch, Đàm Văn Th, Công Văn Hai, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, VKS không đề cập xử lý trong vụ án nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mã Văn H và Chu Văn Th ngày 31/5/2024 và ngày 04/6/2024. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tách ra để chuyển hồ sơ đến Công an xã để xử phạt, Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

Đối với Chu Văn Th có hành vi gọi điện thoại hỏi Công Đinh D nếu có ma túy đưa đến nhà Huân sử dụng, quá trình điều tra xác định Thái không biết D có ma túy hay không và hành vi tổ chức chưa được thực hiện, do đó hành vi của Thái không cấu thành tội phạm, Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

Đối với người bán ma túy cho Công Đinh D, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ á. nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[9] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Công Đinh D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

2. Về áp dụng Điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Công Đinh D **01** (Một) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Công Đinh D **08** (Tám) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt của hai tội danh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 05/6/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vậy chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu huỷ đối với: 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng được hàn kín 02 đầu, kích thước (01 x 03)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 nắp chai nhựa màu đỏ được đục 02 lỗ tròn có gắn 01 đoạn ống thủy tinh phình to một đầu dài 12cm, bên trong đoạn phình to bám dính chất màu nâu và gắn 01 đoạn ống nhựa; 01 quẹt ga màu tím; 01 hộp quẹt ga màu vàng; 01 chai nhựa không nắp, cao 0,14m, đường kính đáy chai 0,06m; 01 chai nhựa màu vàng không nắp, cao 0,18m, đường kính đáy chai 0,06m.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen;

Tuyên trả lại cho bà Nông Thị Ch 01 xe mô tô BKS 93M1-15.935;

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đinh Công D phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Ph (01);
- VKSND huyện Đồng Ph(01);
- Chi cục THADS huyện Đồng Ph(01);
- PV06 - CA tỉnh Bình Ph (01);
- Công an huyện (gồm: Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: HSVA, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương Trầm**